

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ L  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST  
Ngày 28 - 12 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Hàng A Vàng  
Ông Trần Minh Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:** ông Đinh Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Gì A Q**; tên gọi khác: không; sinh năm 1982 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản L1, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Giáy; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Gì A S, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Ph, sinh năm 1952; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu cho đến nay, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Gì A S, sinh năm 1962

Địa chỉ: Bản L1, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

(vắng mặt tại phiên tòa, có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 16 giờ ngày 13/9/2021, tại khu vực nhà Văn hóa Bản L1, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu, Q gặp có một người đàn ông tên G nhà ở bản Hon, xã Bản H, huyện T, tỉnh Lai Châu là người Q quen khi Q đi làm thuê tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. G hỏi Q có mua Heroine không, Q đồng ý và nói lấy cho Q 600.000 đồng Heroine, G đồng ý và hẹn Q khoảng 21 giờ cùng ngày đến ngã tư đèn xanh, đèn đỏ rẽ vào bản Tả Làn Than, phường Đ, thành phố L, G sẽ đưa Heroine cho. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Q lấy xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu

đen trắng BKS 25B1 – 319.97 của bố đẻ là ông Gì A S đi đến khu vực đã hẹn với Giang, đến nơi hẹn khu vực đèn xanh, đèn đỏ tại ngã tư giao cắt giữa đường 30/4 với đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc tổ 22 phường Đ, thành phố L, Q dừng xe sát ở vệ đường và đi bộ lên vỉa hè đứng chờ, khoảng 3 phút sau G đi xe máy đến và đưa cho Q 01 gói Heroine, Q nhận và cất vào trong túi quần bên trái đang mặc và trả cho Giang 600.000đồng, G nhận tiền rồi điều khiển xe máy đi luôn, Q đi bộ đến chỗ để xe máy thì gặp tổ công tác của Đội cảnh sát 113-Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Gì A Q 01 gói ma túy bên ngoài được gói bằng một mảnh giấy của vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng trắng, bên trong có 05 gói là chất bột màu trắng được gói bên ngoài mỗi gói bằng nilon màu trắng và 01 gói là chất bột màu xám được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, theo Gì A Q khai nhận 06 gói trên là ma túy của Q tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân.

*Các vấn đề khác của vụ án:*

Đối với người đàn ông ông tên G nhà ở bản Hon, xã Bản H, huyện T, tỉnh Lai Châu, Q quen G khi Q đi làm thuê tại huyện Phòng Thổ, tỉnh Lai Châu là người đã bán Heroine cho bị cáo Gì A Q vào ngày 13/9/2021. Kết quả điều tra, xác minh xác định tại bản Hon, xã Bản H, huyện T không có ai tên là G có đặc điểm như bị cáo miêu tả do vậy Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa hôm nay: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Gì A S vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, truy tố và trong đơn xin xét xử vắng mặt, ông trình bày: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha sirius màu đen trắng, BKS 25B1-319.97 và 01 chìa khóa xe máy thu giữ của Gì A Q là tài sản của gia đình ông, ông là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 13/9/2021 Gì A Q là con trai ông sử dụng xe máy vào mục đích phạm tội ông không biết, ông đã đề nghị xin lại xe và được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L trả lại cho ông chiếc xe máy. Ông không có yêu cầu bồi thường gì đối với Gì A Q.

Kết luận giám định số 38/KLGD ngày 14/9/2021 của Người giám định tư pháp theo vụ việc (*Bút lục số 08, 09*) và Kết luận giám định số 756/GĐ-KTHS ngày 17/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (*Bút lục số 12*) kết luận: 05 gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài bằng lớp nilon màu hồng và 01 gói là chất bột màu xám được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng thu giữ trong quá trình bắt quả tang Gì A Q ngày 13/9/2021 có khối lượng lần lượt là: gói thứ nhất có khối lượng 0,13gam, gói thứ hai có khối lượng 0,08gam, gói thứ ba có khối lượng là 0,08gam, gói thứ tư có khối lượng 0,07gam, gói thứ năm có khối lượng 0,14gam và 01 gói là chất bột màu xám được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng có khối lượng 0,11gam. Tổng khối lượng là 0,61 gam; 05 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M5) và 01 gói chất bột màu xám (ký hiệu M6) gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine.

Cáo trạng số 56/CT-VKSTP ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu đã truy tố Gì A Q về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ Q công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Gì A Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Gì A Q từ 01 năm đến 02 năm tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 06 ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án; Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đề nghị hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L (*Theo hồ sơ bên trong là 01 mảnh vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng trắng, 06 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì công văn của Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Lai Châu niêm phong vật chứng trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với Gì A Q ngày 13/9/2021*).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Cáo trạng, kết luận nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội làm công dân có ích.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của đội Cảnh sát 113-Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Lai Châu, Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 13/9/2021, tại khu vực đèn xanh, đèn đỏ ngã tư giao cắt giữa đường 30/4 với đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc tổ 22 phường Đông Phong, thành phố L, trong lúc Gì A Q đang tàng trữ trái phép 0,61 gam Heroine ở trong túi quần phía bên trái đang mặc trên người của Q, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát 113-Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Gì A Q là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Gì A Q có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

***Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học nhận thức còn có phần hạn chế, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Nên hội đồng xét xử thấy cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội đồng thời có thời gian để bị cáo cai nghiện, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn

mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử cần quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,61 gam Heroine Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã mang toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L (*Theo hồ sơ bên trong là 01 mảnh vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng trắng, 06 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì công văn của Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Lai Châu niêm phong vật chứng trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với Gì A Q ngày 13/9/2021*). Xét những vật chứng trên là công cụ phạm tội, là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Gì A Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Gì A Q 14 (mười bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 06 (sáu) ngày, bị cáo còn phải chấp hành là 13 (mười ba) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

[3] **Về vật chứng:**

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L (*Theo hồ sơ bên trong là 01 mảnh vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng trắng, 06 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì công văn của Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Lai Châu niêm phong vật chứng trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với Gì A Q ngày 13/9/2021*).

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 00 phút ngày 01/12/2021 giữa Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu*).

[4] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**[5] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định lên Tòa án nhân dân cấp trên.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**  
*(đã ký tên, đóng dấu)*

**Nguyễn Bích Nga**